

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HNGĐ - ST
Ngày 29/8/2022
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trương Thị Kim Anh

- Ông Phạm Quang

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Chấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xét xử công khai vụ án thụ lý số 10/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị A, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 69, phường H, Quận L, thành phố Đà Nẵng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phan Xuân H, sinh 1992; địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/3/2022 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Ngô Thị A trình bày: Chị và anh Phan Xuân H đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại UBND thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn chị và anh H về chung sống tại nhà chồng ở thôn Th, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh H không lo làm ăn, không quan tâm, chăm sóc vợ con, hai bên đã cố gắng khắc phục được nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân hơn 02 năm nay. Trong thời gian sống ly thân hai bên không quan tâm, liên lạc gì với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Do tình cảm không còn nên chị A yêu cầu được ly hôn với anh Phan Xuân H.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Phan Lập Th, sinh ngày 25/7/2017 và cháu Phan Nhật Duy M, sinh ngày 29/5/2019. Hiện nay các cháu đang ở với

chị A và chị A có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Phan Xuân H. Tuy nhiên, anh H không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của chị A và cũng không đến Tòa án làm việc theo thông báo của Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- *Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán:* Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 28, 35, 39, 177, 195, 196, 203, 208, 220, 233 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:* Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:* Chị Ngô Thị A đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Phan Xuân H chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh H không lo làm ăn, không quan tâm, chăm sóc vợ con, hai bên đã có gắng khắc phục nhưng không có kết quả, vợ chồng sống ly thân hơn hai năm nay. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị Ngô Thị A và anh Phan Xuân H không đạt được, tình cảm vợ chồng nay không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Ngô Thị A được ly hôn anh Phan Xuân H;

Về con chung: Giao cháu Phan Lập Th, sinh ngày 25/7/2017 và cháu Phan Nhật Duy M, sinh ngày 29/5/2019 cho chị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Ngô Thị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án xác định là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn Th, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Chị Ngô Thị A đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, anh Phan Xuân H chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Theo chị A trình bày, chị và anh Phan Xuân H đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại UBND thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn chị và anh H về chung sống tại nhà chồng ở thôn Th, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh H không lo làm ăn, không quan tâm, chăm sóc vợ con, hai bên đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả, hai bên sống ly thân hơn hai năm nay. Trong thời gian sống ly thân, hai bên không quan tâm liên lạc gì với nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 12/4/2022, Hội liên hiệp phụ nữ xã Hải Định, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin: Chị Ngô Thị A và anh Phan Xuân H có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam vào năm 2017. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hai bên sống ly thân mỗi người mỗi nơi, đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết theo nguyện vọng của các bên.

Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa chị Ngô Thị A và anh Phan Xuân H không đạt được, tình cảm vợ chồng nay không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị A.

[4]. Về nuôi con chung: Chị A và anh H có hai con chung là cháu Phan Lập Th, sinh ngày 25/7/2017 và cháu Phan Nhật Duy M, sinh ngày 29/5/2019. Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị A. Chị A có chỗ ở và việc làm ổn định. Trong khi đó, anh H thường đi làm ăn xa nhà. Vì vậy, cần giao hai cháu cho chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi của các cháu, chị A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Ngô Thị A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị A được ly hôn anh Phan Xuân H.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Phan Lập Th, sinh ngày 25/7/2017 và cháu Phan Nhật Duy M, sinh ngày 29/5/2019 cho chị Ngô Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Ngô Thị A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số CC/2021/0000067 ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, chị Ngô Thị A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS, THADS huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Khánh